TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NHÀ BÈ** **T PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **50**/2017/HSST
Ngày: 29-9-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHÀ BÈ – T PHỐ HỒ CHÍ MINH

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Long
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Quốc Xuân;
2. Ông Văn Công Minh.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Hoàng Thị Hoài – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, T phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè** tham gia phiên tòa**:
Ông Lê Ngọc Tiến - Kiểm sát viên

Hôm nay, ngày 29 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 50/2017/HSST ngày 31 tháng 8 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2017/HSST-QĐ ngày 05 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ngô Đức T** (tên gọi khác: Tý), sinh năm 1995 tại T phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: 62X/6 Đường võ Văn Kiệt, phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, T phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: 266/108/90 đường Tôn Đản, Phường 8, Quận 4, T phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 2/12; con ông Ngô T, sinh năm 1959 và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1963; Vợ: Không; Con: Không;

Tiền án:

- Ngày 10/8/2012, bị cáo bị Tòa án nhân dân Quận 4, T phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 01 năm 06 tháng về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 121/2012/HSST.

- Ngày 26/9/2013, bị cáo bị Tòa án nhân dân Quận 4, T phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 127/2013/HSST. Tổng hợp hình phạt với bản án số 121/2012/HSST ngày 10/8/2012. Hình phạt chung là 01 năm 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/02/2013. Chấp hành xong án phạt tù ngày 27/11/2014. Ngô Đức T chưa nộp án phí sơ thẩm 200.000 đồng và 1.200.000 đồng thu lợi bất chính.

Tiền sự: Ngày 15/7/2015, Công an Phường 8, Quận 4, T phố Hồ Chí Minh lập hồ sơ đưa đi cai nghiện tại Trung tâm Phú Đức đến ngày 15/01/2017 hồi gia về địa phương.

Ngày 21/9/2017 bị cáo bị Tòa án nhân dân Quận 4, T phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù (Thời hạn tù tính từ ngày 15/6/2017) về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 85/2017/HSST *(Bản án chưa có hiệu lực pháp luật)*.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 15/6/2017.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Người bị hại: Ông Nguyễn Tiến T, sinh năm 1984

Trú tại: 55 Đường Lê Văn Lương, Ấp 2, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, T phố Hồ Chi Minh.

(Có đơn xin vắng mặt)

Người liên quan: Ông Nguyễn Quốc D, sinh năm 1984

Trú tại: 209/149/30 đường Bến vân Đồn, Phường 5, Quận 4, T phố Hồ Chí Minh.

(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 14/6/2017, Ngô Đức T nhờ Nguyễn Quốc D chở đi tìm khách sạn để nghỉ nhưng mục đích là tìm kiếm tài sản sơ hở để trộm cắp. Khoảng 13 giờ 00 phút, Du chở T đến khách sạn Ba Sao, địa chỉ 1246/7 Tổ 18, Ấp 3, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, T phố Hồ Chí Minh và thuê phòng 202 để nghỉ. Do T không có giấy tờ tùy thân nên D đã để lại thẻ căn cước công dân của mình để T đăng ký phòng nghỉ.

Đến 13 giờ 30 phút, D đi về đi công việc của D còn T ở lại khách sạn. Đến hồi 05 giờ 00 phút ngày 15/6/2017 thì T thức dậy và đi tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. Khi đến phòng 201 nhưng cửa khóa bên trong; T tiếp tục đi xuống tầng trệt để tìm tài sản, khi đến phòng ngủ của vợ chồng ông Nguyễn Tiến T là quản lý của khách sạn, T thấy cửa phòng khép hờ nên T đẩy cửa vào phòng thấy vợ chồng ông T cùng 02 con đang ngủ trên giường. Quan sát trong phòng, T phát hiện 01 chiếc điện thoại Iphone 6 Plus màu vàng của ông T đang để trên nóc tủ quần áo ở phía cuối giường nên T tiến đến dùng tay trái lấy chiếc điện thoại trên và bỏ vào túi quần bên trái của mình rồi đi ra khỏi phòng và đóng cửa lại. Sau khi lấy được điện thoại của ông Thành, T quay trở lại phòng 202 tắt nguồn điện thoại và thu dọn đồ của mình, đồng thời gọi điện cho D để nhờ đến đón về nhưng D không nghe điện thoại. Do đó, T đi xuống dưới tầng trệt đến bàn lễ tân của khách sạn tìm chìa khóa để mở cửa chính của khách sạn nhằm trốn thoát.

Trong lúc đang tìm chìa khóa thì ông T đi ra và phát hiện. Lúc này, T thừa nhận là đã lấy trộm điện thoại của ông T. Sau đó, ông T đã giữ T lại và trình báo sự việc cho cơ quan Công an. Do trước đó T có hành vi trộm cắp tài sản tại Quận 4 nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè đã bàn giao T cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 4 bắt để tạm giam và điều tra theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè, Ngô Đức T đã khai nhận toàn bộ hành vi lấy trộm điện thoại của ông T tại khách sạn ba Sao như đã nêu trên.

Tại bản kết luận ngày 16/6/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Nhà Bè xác định: Chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus, màu vàng mà bị cáo T chiếm đoạt của ông Nguyễn Tiến T có giá là: 7.090.000 đồng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng số 44/CT-VKS-HS ngày 29 tháng 8 năm 2017 và sau khi phân tích, luận tội đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138, điểm g, p khoản 1 Điều 46, Điều 33 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt: Ngô Đức T: Từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Tiến T đã nhận lại chiếc điện thoại hiệu Iphone 6 Plus, màu vàng theo Biên bản về việc trả lại tài sản ngày 26 tháng 6 năm 2017 và không có yêu cầu gì (Bút lục 92).

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo T chiếc điện thoại hiệu Levono S920, màu trắng theo Phiếu nhập kho ngày 30/8/2017 do không liên quan đến việc phạm tội.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trong bản Cáo trạng; nội dung phân tích, luận tội của kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa, đồng thời cho rằng mình không bị oan và trong lời nói sau cùng đã đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để tạo điều kiện cho bị cáo sớm hòa nhập với cộng đồng và làm người có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án; Căn cứ vào các tài liệu đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi tố tụng, thẩm quyền tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra công an huyện Nhà Bè, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố; bị cáo, người bị hại cũng không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Ngô Đức T thừa nhận vào ngày 14/6/2017 chính bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus, màu vàng của ông Nguyễn Tiến Thành. Sự thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với toàn bộ lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, với lời khai của người bị hại và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Bị cáo Ngô Đức T là người đã trưởng thành, bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, biết rõ tài sản này không phải là của mình nhưng do lười lao động, muốn hưởng thụ và đặc biệt là xem thường pháp luật nên bị cáo đã lén lút, lợi dụng sự sơ hở trong quản lý tài sản để chiếm đoạt của ông Nguyễn Tiến T tài sản như đã nêu trên.

Hành vi của bị cáo Ngô Đức T là nguy hiểm cho xã hội vì đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ và gây mất trật tự trị an chung. Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Ngô Đức T đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Ngày 10/8/2012 bị cáo bị Tòa án nhân dân Quận 4, T phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 01 năm 06 tháng về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 121/2012/HSST. Ngày 26/9/2013, bị cáo lại bị Tòa án nhân dân Quận 4, T phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 127/2013/HSST. Tổng hợp hình phạt với bản án số 121/2012/HSST ngày 10/8/2012. Hình phạt chung là 01 năm 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/02/2013. Ngày 27/11/2014, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt

tù nhưng chưa nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng và tiền thu lợi bất chính là 1.200.000 đồng. Đến ngày 15/6/2017, bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Như vậy, hành vi của bị cáo thuộc trường hợp "Đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại phạm tội do cố ý" là tái phạm nguy hiểm quy định tại điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Tài sản mà bị cáo chiếm đoạt của ông Nguyễn Tiến T là chiếc điện thoại hiệu Iphone 6 Plus. Theo bản kết luận ngày 16/6/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Nhà Bè xác định chiếc điện thoại này có giá là 7.090.000 đồng.

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè truy tố bị cáo Ngô Đức T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét cần xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm khắc, tương xứng mới có khả năng cải tạo, giáo dục bị cáo trở T người có ích cho xã hội và để phòng ngừa chung.

Tuy nhiên: Xét tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã T khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tải sản mà bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho người bị hại nên Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình theo quy định tại điểm g và p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 138 Bộ luật Hình sự thì bị cáo có thể còn phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, cũng không có tài sản và tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát cũng không đề nghị nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Tiến T đã nhận lại chiếc điện thoại hiệu Iphone 6 Plus, màu vàng theo Biên bản về việc trả lại tài sản ngày 26 tháng 6 năm 2017, ông T cũng không có yêu cầu gì (Bút lục 92) và tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát cũng không đề nghị nên Hội đồng xét xử không không đề cập giải quyết.

Về việc xử lý vật chứng:

- Chiếc điện thoại hiệu Iphone 6 Plus, màu vàng. Ông Nguyễn Tiến T đã được nhận lại tài sản này theo Biên bản về việc trả lại tài sản ngày 26 tháng 6 năm 2017 và không có yêu cầu gì (Bút lục 92); Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè đã xử lý xong. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát cũng không đề nghị nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

- Một căn cước công dân số 079084004671 mang tên Nguyễn Quốc D. Ông Nguyễn Quốc D đã được nhận lại giấy tờ này theo Biên bản về việc trả lại giấy tờ ngày 04 tháng 7 năm 2017 và không có yêu cầu gì (Bút lục 93-94); Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè đã xử lý xong. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát cũng không đề nghị nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

- Chiếc điện thoại hiệu Levono S920, màu trắng thu giữ của bị cáo đang lưu giữ tại Kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nhà Bè (Phiếu nhập kho ngày 30/8/2017 – Bút lục 161) do không liên quan đến việc phạm tội xét trả lại cho bị cáo Thanh.

Đối với Nguyễn Quốc D là người chở Ngô Đức T đến khách sạn và dùng căn cước của mình để thuê phòng cho T ở, D không biết T trộm cắp tài sản. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè không xử lý hình sự đối với D là có căn cứ.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 98 và Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Ngô Đức T** (tên gọi khác: Tý) phạm tội "Trộm cắp tài sản".

1. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138, điểm g, p khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Ngô Đức T **02** (Hai) năm **06** (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/6/2017.

2. Áp dụng Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 41 Bộ luật Hình sự;

Trả lại cho bị cáo chiếc điện thoại hiệu Levono S920, màu trắng.

(Phiếu nhập kho ngày 30/8/2017)

3. Áp dụng Điều 98 và Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016.

Buộc bị cáo Ngô Đức T nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Áp dụng các Điều 231, 234 Bộ luật tố tụng hình sự

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại, người liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND Tp. HCM;
- VKSND huyện Nhà Bè;
- Công an huyện Nhà Bè;
- Chi cục THADS huyện Nhà Bè;
- Thi hành án HS huyện Nhà Bè;
- Sở Tư pháp TP HCM;
- Bị cáo; Bị hại; Người liên quan;
- Trại tạm giam Chí Hòa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Ngọc Long